TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H L** **TỈNH THANH HÓA** Số:111/2021/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *H L, ngày 17 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:71/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Bưu Điện Liên Việt.

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholding Tower, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Tiến Dũng - chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Minh Hải - Giám đốc Phòng giao dịch H L - Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 352, đường Bà Triệu, khu Trung Thắng, thị trấn H L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: 1. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1985;

2. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn Hưng Bắc, xã Hưng Lộc, huyện H L, Thanh Hóa.

(Anh Nguyễn Văn Ch ủy quyền cho chị Hoàng Thị T thay mặt tham gia tố tụng giải quyết toàn bộ vụ án).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 25/5/2020 chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Ch ký hợp đồng tín dụng số HDTD423202150 với Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt - Chi nhánh Thanh Hóa - PGD H L vay số tiền **50.000.000 đồng** *(Năm mươi triệu đồng);* Số tiền giải ngân: 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* theo Giấy đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 423202150/01 cùng ngày 25/5/2020; Mục đích vay: mua sắm vật dụng gia đình; Thời hạn vay: 48 tháng từ 25/5/2020 đến 25/5/2024; Lãi suất cho

vay 10%/ năm tính trên dư nợ gốc ban đầu và cố định trong toàn thời gian vay. Lãi xuất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; Phương thức trả nợ: Gốc, lãi trả hàng tháng; Tài sản bảo đảm: Vay tín chấp.

Tính đến ngày 09/12/2021 chị T anh Ch đã trả 13.393.630 đồng (trong đó trả nợ gốc là 9.476.458 đồng; trả lãi trong hạn và quá hạn là 3.917.172 đồng). Số tiền còn nợ tính đến ngày 09/12/2021 là 45.106.440 đồng. Trong đó nợ gốc 40.523.522 đồng; Nợ lãi trong hạn 191.781 đồng; Nợ lãi quá hạn 4.391.137 đồng.

Hai bên đương sự thỏa thuận:

Số tiền chị T và anh Ch còn nợ ngân hàng Bưu điện Liên Việt được thanh toán trong 6 kỳ trả nợ. Đến ngày 30/6/2022 chị T anh Ch có trách nhiệm tất toán toàn bộ số nợ còn lại là 45.106.440 đồng và tiền lãi tính từ ngày tiếp theo của ngày đã thỏa thuận đến khi tất toán nợ theo nội dung hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ.

Phương thức và thời hạn trả nợ:

Vào ngày 30 hàng tháng tính từ tháng 01/2022 mỗi tháng chị T, anh Ch trả nợ số tiền gốc 7.000.000 đồng. Kỳ trả nợ tháng 6/2022 chị T anh Ch trả số tiền gốc và lãi còn lại là 10.106.440 đồng và tiền lãi tính từ ngày 10/12/2021 theo nội dung hợp đồng và khế ước nhận nợ tính đến khi tất toán khoản nợ.

Trường hợp chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Văn Ch không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ đối với số tiền còn lại.

* Về án phí: Chị Hoàng Thị T, anh Nguyễn Văn Ch phải nộp 1.128.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt số tiền 1.062.000 đồng theo biên lai số 0008293 ngày 04/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H L;*
- *Chi cục THADS huyện H L;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang